

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 31 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Đình Chúc;

Bà Đỗ Thị Kim Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Anh D, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1984, tại xã Hồng H, huyện Th, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố Mậu Thông, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D1 và bà Vũ Thị D2; có vợ là Trần Thị Thanh D3 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21 đến ngày 24 tháng 01 năm 2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, “có mặt”.

2. Trịnh Chí L, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1983, tại xã Y, huyện M, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm Phở, xã Q, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Chính L1 (đã chết) và bà Phạm Thị L2; có vợ là Nguyễn Thị L3 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21 đến ngày 24 tháng 01 năm 2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, “có mặt”.

– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Đại Tự 4, xã Đ, huyện Y1, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Phạm Anh D và Trịnh Chí L đều là công nhân tại Công ty Hitachi Astemo Vĩnh Phúc ở thôn Phở, xã Q, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc nên quen biết và kết bạn Zalo qua số điện thoại với nhau. D và L đã thống nhất đánh bạc với nhau bằng hình thức ghi số lô, số đề trái phép với giá 22.500 đồng/điểm lô. Căn cứ để xác định thắng thua lô, đề dựa vào kết quả các giải thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày để đối chiếu. Nếu số đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì người chơi trúng đề, người nhận ghi phải trả thưởng cho người chơi số tiền bằng 70 lần số tiền đánh đề. Nếu số lô trùng với 02 số cuối của một trong tất cả các giải thưởng thì trúng lô, người nhận ghi phải trả thưởng cho người chơi số tiền mỗi điểm lô là 80.000 đồng. Việc chuyển lô đề qua tin nhắn zalo, sau khi bên nhận đồng ý thì xác định là 2 bên mua bán số lô đề với nhau và người mua số lô đề phải trả tiền cho người bán. Sau khi có kết quả trúng lô đề, D sẽ trả tiền cho L theo cách tính nêu trên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, Trịnh Chí L sử dụng số điện thoại 0978.516.716 đăng ký tài khoản Zalo lấy tên là “Trịnh L” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Nờ Tờ Mờ” của Phạm Anh D để đánh bạc như sau: Số đề 25, 52, 5, 85, 35, 53, 15, 51, 38, 83, 62, 26, 33, 09, 90, 99, 29, 08, 56, 65, 49, 94, 84, 98, 39, 03, 30, 10, 78, 88 mỗi số 20.000 đồng; số đề 80 là 100.000 đồng; số lô 80, 46 mỗi số 20 điểm; số lô 25, 49, 12, 66 mỗi số 10 điểm, số lô: 03, 83, 10, 62, 29, 33, 84, 56 mỗi số 5 điểm. Số tiền L đánh bạc với D là 3.400.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc thì L trúng số đề 30; 20 điểm số lô 46; 10 điểm số lô 25 và 05 điểm các số lô 03, 33, 84; số tiền trúng thưởng là 5.000.000 đồng. Vì vậy, số tiền đánh bạc ngày 19/01/2022 của L và D cả tiền đánh và tiền trúng thưởng là 8.400.000 đồng (3.400.000 đồng + 5.000.000 đồng).

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, L tiếp tục sử dụng Zalo “Trịnh L” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Nờ Tờ Mờ” của D để đánh bạc như sau: Số lô 80, 55, 56, 02, 67, 76, 07 mỗi số 10 điểm; số lô: 66, 83, 29, 46, 49, 20 mỗi số 05 điểm; số đề 07, 67 mỗi số 100.000 đồng; số đề 55, 56 mỗi số 50.000 đồng; số đề 25, 67, 76, 70, 57, 75, 37, 73, 52, 26, 62 mỗi số 30.000 đồng. Số tiền L đánh bạc với D là 2.880.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc thì L trúng 10 điểm số lô 56; 10 điểm số lô 02; 10 điểm số lô 67 và 05 điểm số lô 49; số tiền trúng thưởng là 2.800.000 đồng. Vì vậy, số tiền đánh bạc ngày 20/01/2022 của L và D cả tiền đánh và tiền trúng thưởng là 5.680.000 đồng (2.880.000 đồng + 2.800.000 đồng).

Cả 2 lần đánh lô đề nêu trên, D và L đều chưa thanh toán tiền thắng thua với nhau mà thỏa thuận là chờ công ty trả lương thì mới thanh toán.

Quá trình điều tra xác định ngoài nhận tin nhắn đánh số lô, số đề của L chuyển đến đã nêu trên thì ngày 20/01/2022 Phạm Anh D còn nhận tin nhắn đánh số lô, số đề của Nguyễn Duy B. B sử dụng số điện thoại 0987.717.748 đăng ký tài khoản Zalo lấy tên là “NguyenduyB” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Nờ Tờ Mờ” của D để đánh bạc như sau: Số lô 55, 15, 56 mỗi số 5 điểm; số đề 15, 55, 56 mỗi số 50.000 đồng. Số tiền B đánh bạc với D là 487.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc thì B trúng 5 điểm số lô 56; số tiền trúng thưởng là 400.000 đồng. Vì vậy, tổng số tiền đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề giữa B và D cả tiền đánh và tiền trúng thưởng là 887.000 đồng (487.000 đồng + 400.000 đồng). Số tiền này B và D chưa thanh toán với nhau.

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã thu giữ tang vật gồm: Thu giữ của Phạm Anh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold, số IMEI 352977093056490 bên trong lắp sim số thuê bao 0979.903.789, D dùng để nhắn tin ghi lô đề; của Trịnh Chí L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xanh, số IMEI 1: 32353110998553/01, IMEI 2: 352354110998551/01 bên trong lắp sim số thuê bao 0978.516.716, L dùng để nhắn tin ghi lô đề và của Nguyễn Duy B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 352812100982182/01, IMEI 2: 352813100982180/01 bên trong lắp 02 sim số thuê bao 0987.717.748 và 0336.104.656, B dùng để nhắn tin ghi lô đề.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với các điện thoại đã thu giữ của Phạm Anh D, Trịnh Chí L và Nguyễn Duy B để khai thác in sao các dữ liệu nội dung tin nhắn zalo. Kết luận thể hiện trong các máy điện thoại lắp sim của các bị cáo có tin nhắn zalo nội dung trao đổi để ghi số lô, số đề như các bị cáo đã khai báo.

Tại Bản cáo trạng số 41/VKS-P2 ngày 17 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Phạm Anh D và Trịnh Chí L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Chí L từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 02 năm.

Về hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo Phạm Anh D và Trịnh Chí L mỗi bị cáo số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, phát mai nộp ngân sách nhà nước các phương tiện dùng vào việc phạm tội và truy thu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các bị cáo và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tổng cộng là 14.967.000 đồng.

Ý kiến của người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Duy B thừa nhận ngày 20 tháng 01 năm 2022 đã sử dụng tài khoản zalo, số điện thoại của mình để gửi tin nhắn đánh bạc với Phạm Anh D như nội dung thể hiện trong Cáo trạng là đúng. Cụ thể, số tiền B dùng để đánh bạc với D là 487.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 400.000 đồng nhưng chưa thanh toán tiền cho nhau. Anh Nguyễn Duy B không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Anh D và Trịnh Chí L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Các bị cáo khai nhận trong hai ngày 19 và 20 tháng 01 năm 2022, Phạm Anh D và Trịnh Chí L đã đánh bạc với nhau bằng hình thức số lô, số đề trái pháp luật thông qua tin nhắn zalo của Trịnh Chí L chuyển đến zalo của Phạm Anh D. Trong đó số tiền đánh bạc ngày 19 là 8.400.000 đồng và ngày 20 là 5.680.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa D và L là 14.080.000 đồng.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các Kết luận giám định và vật chứng thu giữ được, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Anh D và bị cáo Trịnh Chí L đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; có khung hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Tuy vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh

của cộng đồng và gây mất trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Phạm Anh D được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Bị cáo Trịnh Chí L được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo được Ban chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Vĩnh Phúc tặng “Bằng khen” do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi; tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Tuy nhiên, cả hai bị cáo đều phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đó là phạm tội 02 lần trở lên.

[6] Xét nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Phạm Anh D trực tiếp nhận ghi số lô, số đề trái phép do Trịnh Chí L chuyển đến. Thấy rằng, trước khi phạm tội cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, rõ ràng; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền mỗi lần dùng vào việc đánh bạc ít; các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình nên đáng được khoan hồng và đều có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án cụ thể này, tuy phạm tội 02 lần nhưng các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo tại địa phương và việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn, không làm ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa cũng như tạo điều kiện giúp các bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm và tiếp tục được lao động cống hiến cho xã hội. Tuy vai trò phạm tội của hai bị cáo là như nhau nhưng bị cáo L được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn nên được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn bị cáo D.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định các bị cáo Phạm Anh D và Trịnh Chí L đều có thu nhập; vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với họ để nộp ngân sách nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, truy thu để sung vào ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền đánh bạc và tài sản là điện thoại di động của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc trong hai ngày 19 và 20 tháng 01 năm 2022.

[9] Hành vi đánh bạc ngày 20/01/2022 của Nguyễn Duy B với bị cáo D là hành vi vi phạm hành chính đã bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt với số tiền 350.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý B bằng pháp luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Anh D và Trịnh Chí L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh D 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Chí L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt Phạm Anh D và Trịnh Chí L mỗi bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Anh D cho Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên và bị cáo Trịnh Chí L cho Ủy ban nhân dân xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.080.000 đồng (Mười bốn triệu không trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó của Phạm Anh D 7.800.000 đồng và của Trịnh Chí L 6.280.000 đồng được sử dụng vào việc phạm tội.

Truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước của Nguyễn Duy B số tiền 487.000 đồng và của Phạm Anh D số tiền 400.000 đồng đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu, phát mại để nộp ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động sử dụng làm phương tiện phạm tội; trong đó: Của Phạm Anh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng gold, số IMEI 352977093056490 bên trong lắp sim số thuê bao 0979.903.789; của Trịnh Chí L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xanh, số IMEI 1: 32353110998553/01, IMEI 2: 352354110998551/01 bên trong lắp sim số thuê bao 0978.516.716 và của Nguyễn Duy B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 1: 352812100982182/01, IMEI 2: 352813100982180/01 bên trong lắp 02 sim số thuê bao 0987.717.748 và 0336.104.656.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 25 tháng 4 năm 2022 và các biên lai thu tiền số 0003890 ngày 20/4/2022; số 0003891 ngày 21/4/2022; số 0003893 ngày 21/4/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Anh D và Trịnh Chí L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- UBND xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- UBND phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Lưu: Hồ sơ, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thanh Danh